THỜI KHÓA BIỂU HK III NĂM HỌC 2019-2020 CTTT

Lý thuyết 10 tuần: 22/06/2020 - 29/08/2020

Thi lý thuyết: 07/09/2020 - 19/09/2020

Học TH (10tuần) và thi thực hành (tuần thứ 10): 29/06/2020 - 05/09/2020

Ca	Giờ /Thứ	2	3	4	5	6	7
1	(LT)7:30-9:10 (TH)7:30-9:30	CS163 (19CTT1) I.61 MTH253 (18CTT 123) Hội trường I CS427 (17CTT) I.44	CS163 (19CTT1) I.41 CS163 (19CTT2) I.61 STAT452 (18CTT1) I.62 ECE341 (18CTT2) F.203	MTH261 (19CTT2) I.42 CS305 (18CTT3) I.41	CS163 (19CTT1) I.41 CS163 (19CTT2) I.42 CS386 (18CTT1) I.61 ECE341 (18CTT2) F.203 CS251 (18CTT3) I.44 CS427 (17CTT) I.23	STAT452 (18CTT2) I.32 CS414 (17CTT) I.23	CS434 (17CTT) B.11A
2	(LT)9:30-11:10 (TH)9:30-11:30	PH213 (19CTT1) I.41 CS426 (18CTT 123) Hội trường I	MTH261 (19CTT1) I.41 PH213 (19CTT2) I.42 CS428 (17CTT) I.44 ECE341 (18CTT1) F.203 CS251 (18CTT3) I.61	PH213 (19CTT1) I.41 MTH261 (19CTT2) I.42 CS426 (18CTT 123) Hội trường I	MTH261 (19CTT1) I.41 ECE341 (18CTT1) F.203 CS386 (18CTT2) I.61 CS251 (18CTT3) I.44 CS428 (17CTT) I.23	PH213 (19CTT2) I.42 ECE341 (18CTT1) I.61 STAT452 (18CTT2) I.32 CS414 (17CTT) I.23	ECE341 (18CTT2) I.61 CS434 (17CTT) B.11A
3	(LT)13:30-15:10 (TH)13:30-15:30	BAA00102 (19CTT 1+2) Hội trường I CS386 (18CTT2) I.44	BAA00103 (19CTT 1+2) Hội trường I STAT452 (18CTT2) I.61	PH213 (19CTT2) I.34 STAT452 (18CTT1) I.32	PH213 (19CTT1) I.34 MTH261 (19CTT2) B.11A MTH253 (18CTT 123) Hội trường I	CS386 (18CTT2) I.44	CS163 (19CTT2) I.35
4	(LT)15:30-17:10 (TH)15:30-17:30	BAA00102 (19CTT 1+2) Hội trường I CS386 (18CTT1) I.44	BAA00103 (19CTT 1+2) Hội trường I	STAT452 (18CTT1) I.32	MTH261 (19CTT1) B.11A MTH253 (18CTT 123) Hội trường I	CS386 (18CTT1) I.44	

STT	Mã môn	Tên môn	GV lý thuyết	HDTH	Trợ giảng	Office hour	Email
1	CS163	Data Structures	Dr. Nguyễn Thanh Phương	TS. Nguyễn Ngọc Thảo CN. Bùi Huy Thông	TS. Nguyễn Ngọc Thảo		19CTT1
2	CS163	Data Structures	Dr. Đinh Bá Tiến	ThS. Hồ Tuấn Thanh ThS. Trương Phước Lộc	ThS. Hồ Tuấn Thanh		19CTT2
3	MTH261	Linear Algebra	Prof. Nguyễn Hữu Anh	ThS. Nguyễn Hữu Trí Nhật			19CTT1
4	MTH261	Linear Algebra	Dr. Lê Văn Luyện	ThS. Nguyễn Hữu Trí Nhật			19CTT2
5	BAA00102	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	ThS. Ngô Tuấn Phương				19CTT1+2
6	PH213	General Physics 3	Assoc.Prof. Vũ Thị Hạnh Thu	ThS. Nguyễn Nhật Kim Ngân			19CTT1

7	PH213	General Physics 3	Assoc.Prof. Võ Lương Hồng Ph	ThS. Nguyễn Nhật Kim Ngân			19CTT2
8	BAA00103	Chủ nghĩa xã hội khoa học	TS. Lê Võ Thanh Lâm				19CTT1+2
9	CS305	Social, Ethical, and Legal Issues	Dr. Nguyễn Văn Vũ	Dr. Nguyễn Văn Vũ			18CTT3
10	CS386	Introduction to Database Systems	Dr. Lê Thị Nhàn	ThS. Hồ Tuấn Thanh ThS. Đỗ Nguyên Kha	ThS. Đỗ Nguyên Kha		18CTT1
11	CS386	Introduction to Database Systems	Dr. Lê Thị Nhàn	ThS. Hồ Tuấn Thanh ThS. Đỗ Nguyên Kha	ThS. Hồ Tuấn Thanh		18CTT2
12	CS426	Mobile Device Application Development	Assoc.Prof. Trần Minh Triết	ThS. Nguyễn Thành An ThS. Đỗ Trọng Lễ	ThS. Nguyễn Thành An		18CTT123
13	MTH253	Calculus 3	Dr. Nguyễn Thị Thu Vân	ThS. Lê Văn Chánh			18CTT123
14	ECE341	Computer hardware	Assoc.Prof. Đinh Điền	ThS. Huỳnh Thanh Tú CN. Võ Diệp Như	ThS. Huỳnh Thanh Tú		18CTT1
15	ECE341	Computer hardware	Assoc.Prof. Đinh Điền	ThS. Huỳnh Thanh Tú CN. Võ Diệp Như	ThS. Huỳnh Thanh Tú		18CTT2
16	CS251	Logical structures	Dr. Nguyễn Phúc Sơn	ThS. Nguyễn Hữu Trí Nhật			18CTT3
17	STAT452	Applied Statistics for Engineers and Scientists II	Assoc.Prof. Đinh Ngọc Thanh	ThS. Nguyễn Hữu Toàn			18CTT1
18	STAT452	Applied Statistics for Engineers and Scientists II	Dr. Lê Thị Xuân Mai	ThS. Nguyễn Hữu Toàn			18CTT2
19	CS414	Machine learning	Mr. Nguyễn Vinh Tiệp	ThS. Nguyễn Thành An ThS. Nguyễn Hải Đăng			17CTT
20	CS427	Game development and 3D Visu	Assoc.Prof. Trần Minh Triết	ThS. Trần Ngọc Đạt Thành	ThS. Trần Ngọc Đạt Thành		17CTT
21	CS428	E-Commerce	Dr. Lê Thị Nhàn	ThS. Lương Vĩ Minh ThS. Nguyễn Đình Thảo	ThS. Lương Vĩ Minh		17CTT
22	CS434	Computer Security	Assoc.Prof. Trần Minh Triết	ThS. Lương Vĩ Minh ThS. Trương Toàn Thịnh ThS. Trần Anh Duy	ThS. Trần Anh Duy		